DANH SÁCH
KẾT QUẢ THI VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 5418 /TB-HĐTDCC ngày 13 tháng 10 năm 2025
của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VHTTDL năm 2025)

ĐƠN VỊ: CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Lĩnh vực thi nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Điểm môn nghiệp vụ chuyên ngành (Vòng 2)	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả dự kiến
		Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	**Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người, Phòng Thể dục thể thao cho mọi người: 02 chỉ tiêu**												
1	VH233	Nguyễn Ngọc Tường	**Linh**		19/9/1998	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người, Phòng Thể dục thể thao cho mọi người		Lĩnh vực thể dục, thể thao	79	-	79	Trúng tuyển
2	VH234	Nguyễn Trọng	**Nam**	15/8/1997		Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý thể dục thể thao cho mọi người, Phòng Thể dục thể thao cho mọi người		Lĩnh vực thể dục, thể thao	62	-	62	Trúng tuyển
II	**Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng: 02 chỉ tiêu**												
1	VH253	Dương Đỗ	**Chí**	27/8/1995		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	4	-	4	Không trúng tuyển
2	VH254	Xa Hà Huy	**Chiến**	14/10/2003		Phú Thọ	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng	Dân tộc Mường	Lĩnh vực cải cách hành chính	53	5	58	Trúng tuyển

3	VH255	Nguyễn Xuân	**Công**	30/4/1991		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	41	-	41	Không trúng tuyển
4	VH256	Đồng Thị Thùy	**Dương**		12/10/1998	Hải Phòng	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	26	-	26	Không trúng tuyển
5	VH257	Bế Thu	**Huyền**		28/01/2002	Thái Nguyên	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng	Dân tộc Tày	Lĩnh vực cải cách hành chính	33	5	38	Không trúng tuyển
6	VH258	Vũ Trọng	**Khôi**	08/01/2002		Thanh Hóa	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	38	-	38	Không trúng tuyển
7	VH259	Ngô Thị Thùy	**Linh**		08/8/1998	Bắc Ninh	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	54	-	54	Trúng tuyển
8	VH260	Đỗ Thị Kim	**Ngân**		29/9/1997	Bắc Ninh	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	33	-	33	Không trúng tuyển
9	VH261	Lê Thị	**Quyên**		30/8/1994	Thanh Hóa	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	39	-	39	Không trúng tuyển
10	VH262	Lê Thị Phương	**Thảo**		02/10/2001	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	25	-	25	Không trúng tuyển

11	VH263	Lý Văn	**Thậm**	12/12/1992		Thái Nguyên	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng	Dân tộc Tày	Lĩnh vực cải cách hành chính	21	5	26	Không trúng tuyển
12	VH264	Nguyễn Văn	**Toàn**	13/01/2001		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	41	-	41	Không trúng tuyển
13	VH265	Hà Nam	**Trung**	21/7/1974		Tuyên Quang	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng	Dân tộc Tày	Lĩnh vực cải cách hành chính	37	5	42	Không trúng tuyển
14	VH266	Vũ Thị Hồng	**Vi**		19/7/2001	Ninh Bình	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	51	-	51	Không trúng tuyển
III	**Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng: 01 chỉ tiêu**												
1	VH267	Dương Nguyễn Hà	**Anh**		04/5/1996	Hà Tĩnh	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	67	-	67	Trúng tuyển
2	VH268	Nguyễn Ngọc	**Dung**		08/01/2003	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	31	-	31	Không trúng tuyển
3	VH269	Nguyễn Ngọc Minh	**Hưng**		05/7/2003	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	57	-	57	Không trúng tuyển
4	VH270	Cao Thị	**Huyền**		15/3/2003	Nghệ An	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	53	-	53	Không trúng tuyển

5	VH271	Bạch Thị	**Lam**		08/4/2003	Hà Tĩnh	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	43	-	43	Không trúng tuyển
6	VH272	Nguyễn Diệu	**Linh**		14/9/2002	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	40	-	40	Không trúng tuyển
7	VH273	Hà Thị	**Phương**		13/5/2001	Hải Phòng	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	51	-	51	Không trúng tuyển
8	VH274	Nguyễn Thị	**Phương**		17/01/1994	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	37	-	37	Không trúng tuyển
9	VH275	Lữ Văn	**Tâm**	02/9/1998		Thanh Hóa	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng	Hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân	Lĩnh vực cải cách hành chính	39	2,5	41,5	Không trúng tuyển
10	VH276	Bùi Xuân	**Tân**	04/7/2000		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	28	-	28	Không trúng tuyển
11	VH277	Đoàn Thị	**Thảo**		28/10/2002	Ninh Bình	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Lĩnh vực cải cách hành chính	42	-	42	Không trúng tuyển
12	VH278	Lô Thị	**Trang**		24/10/2002	Nghệ An	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng	Dân tộc Thái	Lĩnh vực cải cách hành chính	52	5	57	Không trúng tuyển
IV	**Chuyên viên về tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức cán bộ: 01 chỉ tiêu**												
1	VH235	Hoàng Quang	**Minh**	13/9/1997		Hà Nội	Chuyên viên về tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức cán bộ		Lĩnh vực tổ chức bộ máy	51,5	-	51,5	Trúng tuyển